



BÀI DỰ THI

**Cuộc thi: “BÁC HỒ TRONG TRÁI TIM TÔI
(LẦN 4) NĂM 2025”**

Thông tin

Bài dự thi: Giữa Đạn Bom Là Những Lời Nhân Văn

Họ và tên: Nguyễn Hà Phương Anh

Khoa: Truyền thông sáng tạo

Email: phuonganh03@gmail.com



Giữa Đạn Bom Là Những Lời Nhân Văn © 2025 bởi Nguyễn Hà Phương Anh
được cấp phép theo CC BY-SA 4.0.

MÃ BÀI DỰ THI
(Do Ban tổ chức ghi)

THÔNG TIN DỰ THI
CUỘC THI “BÁC HỒ TRONG TRÁI TIM TÔI (LẦN 4) NĂM 2025”

1. Thông tin bài dự thi của thí sinh

Hình thức:

- ☒ Bài viết cảm nhận
☐ Video clip
☐ Tranh vẽ

Tên sản phẩm dự thi: Giữa Đạn Bom Là Những Lời Nhân Văn

Thông tin tên cuốn sách, tác phẩm được phép lưu hành mà anh/chị/bạn/em được học/đọc của Chủ tịch Hồ Chí Minh hoặc của các tác giả khác viết về Người đã truyền cảm hứng, nâng cao nhận thức, định hướng anh/chị/bạn/em luôn học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh:

Tác phẩm: Chủ tịch Hồ Chí Minh với nước Mỹ - Tác giả: Võ Văn Lộc

2. Thông tin của thí sinh dự thi

Họ và tên: Nguyễn Hà Phương Anh

Chức vụ: Đoàn viên chi Đoàn 23DQH1B

Ngày tháng năm sinh: 28/4/2005

Thư viện/Khoa/Trường: Khoa Truyền thông sáng tạo – Trường Đại học Nguyễn Tất Thành

Số điện thoại cá nhân: 0375685676

Địa chỉ email cá nhân: phuongannh03@gmail.com

Giữa những trang sử đầy máu lửa và gian nan của dân tộc Việt Nam trong thế kỷ XX, ánh lên hình bóng một con người – một ngọn cờ kiêu hùng, một biểu tượng bất khuất – đó chính là Chủ tịch Hồ Chí Minh. Tên tuổi Người gắn liền với công cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc, nhưng đồng thời cũng gắn liền với những nỗ lực kiên trì nhằm kiến tạo hòa bình và vận động dư luận quốc tế, đặc biệt là Hoa Kỳ. Trong dòng chảy mãnh liệt của lịch sử dân tộc Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ hiện diện như một biểu tượng của ý chí độc lập, tự cường và lòng yêu nước nồng nàn, mà còn là hiện thân của một chiến lược gia truyền thông bậc thầy – người đã biết sử dụng ngôn từ, hình ảnh, thời điểm và thông điệp một cách sắc bén để đưa Việt Nam ra thế giới, và quan trọng hơn, để đưa thế giới về gần hơn với Việt Nam. Trong vô vàn những đối tác, đồng minh và đối thủ mà Người từng tiếp xúc, nước Mỹ – cường quốc hàng đầu thế giới – đã có một vị trí đặc biệt trong suy nghĩ và chiến lược ngoại giao của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Cuốn sách *"Chủ tịch Hồ Chí Minh với nước Mỹ"* của Võ Văn Lộc là một tác phẩm quý giá khắc họa sâu sắc mối quan hệ đầy phức tạp, biến động nhưng cũng chan chứa thiện chí và tầm nhìn xa rộng mà Bác Hồ dành cho nước Mỹ.

Là một sinh viên ngành truyền thông, tiếp cận cuốn sách này không chỉ đơn thuần là học lịch sử. Với tôi, đây là hành trình khám phá cách một con người làm nên lịch sử đã sử dụng tư duy truyền thông chiến lược để thay đổi cục diện quốc tế, tìm kiếm đồng minh, và truyền đi những thông điệp vượt thời đại. Đây là minh chứng rõ nét cho sự giao thoa giữa truyền thông và chính trị, giữa ngôn từ và hành động, giữa lý tưởng và hiện thực. Bài viết này là sự kết tinh giữa cảm xúc thiêng liêng của một người trẻ được sống trong hòa bình, và những suy ngẫm sâu sắc về một thời kỳ mà mỗi dòng chữ, mỗi bài viết, mỗi lời nói của Hồ Chí Minh đều là "vũ khí" để khẳng định chân lý, để chống lại bất công, để chạm tới nhân tâm của những con người ở bên kia bán cầu.

Trước khi là Chủ tịch nước, Hồ Chí Minh đã là một nhà báo, một nhà văn hóa, một người viết với trái tim của kẻ mang trong mình sứ mệnh cứu nước. Ngay từ những năm đầu thế kỷ XX, khi vẫn mang tên Nguyễn Ái Quốc, Người đã dùng ngòi bút làm vũ khí đấu tranh – không bằng tiếng súng, mà bằng lý trí và lẽ phải. Người hiểu rõ sức mạnh của chữ viết, của truyền thông đại chúng, của báo chí và tuyên truyền – những công cụ có thể lay động cả một hệ thống chính trị, thậm chí thay đổi cả chính sách của một cường quốc.

Ngay từ những trang đầu tiên, Võ Văn Lộc đã dẫn người đọc đến với khung cảnh nước Mỹ trong tâm trí của Nguyễn Ái Quốc – một quốc gia biểu tượng cho lý tưởng dân chủ, tự do và nhân quyền. Với tầm nhìn sắc bén, Người không hề bị mê hoặc bởi vàng hào quang tư bản chủ nghĩa mà luôn giữ một cái nhìn tỉnh táo và nhân bản. Tuy nhiên, điều kỳ lạ và đầy cảm hứng là Hồ Chí Minh đã nhìn thấy trong nước Mỹ một cơ hội – một đồng minh tiềm năng cho công cuộc giành độc lập dân tộc. Từ khi còn hoạt động ở châu Âu, Người đã gửi thư cho Tổng thống Hoa Kỳ Woodrow Wilson năm 1919 với Bản Yêu sách 8 điểm, yêu cầu quyền tự quyết cho dân tộc Việt Nam. Đây không chỉ là một hành động chính trị táo bạo, mà còn là một chiến lược truyền thông đặc sắc. Một người thanh niên An Nam thuộc địa đã biết cách gửi thông điệp đúng nơi, đúng người, đúng thời điểm – nhắm vào trái tim chính nghĩa của người Mỹ.

Chính ở đây, tôi – với tư duy của một người làm truyền thông – hiểu rằng Hồ Chí Minh đã khôn ngoan chọn lựa công cụ "thư ngỏ" như một hình thức truyền thông chính trị có sức nặng. Đó không chỉ là một bức thư mang tính cá nhân, mà là tuyên ngôn của cả một dân tộc đang khao khát được sống trong tự do và công lý. Bác đã biết cách "gói" nguyện vọng dân tộc Việt Nam thành một câu chuyện nhân văn, vừa xúc động vừa đanh thép, để truyền tải tới dư luận quốc tế, đặc biệt là người Mỹ.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thấu hiểu rõ ràng rằng, để đấu tranh giành độc lập, không thể chỉ dựa vào sức mạnh vũ trang hay ngoại giao truyền thống. Người biết rằng, truyền thông chính trị là

“vũ khí sắc bén” giúp vận động dư luận, gây dựng hình ảnh và nâng cao uy tín trên trường quốc tế. Điều này được minh chứng rõ nét trong việc Bác đã lựa chọn Mỹ – một đất nước với biểu tượng tự do và nhân quyền – để gửi đi những bức thư lịch sử. Những bức thư ấy không đơn thuần là lời cầu cứu hay yêu sách, mà còn là nghệ thuật truyền thông đỉnh cao: truyền tải thông điệp bằng sự chân thành, logic, thuyết phục và đầy nhân văn. Những nỗ lực ấy cho thấy sự tinh tế trong tư duy truyền thông của Hồ Chí Minh, khi Người biết cách “đọc” đối tác, “đánh” vào điểm mạnh của nước Mỹ là niềm tin vào tự do và công lý, để từ đó tạo dựng hình ảnh Việt Nam là một dân tộc yêu hòa bình, đấu tranh chính nghĩa.

Trong cuộc chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn tìm cách giữ cầu nối với Mỹ. Qua từng sự kiện được trình bày chặt chẽ, logic trong sách, ta thấy rõ: Người chưa bao giờ xem Mỹ là “kẻ thù không đội trời chung”. Ngược lại, Bác Hồ liên tục tìm cơ hội đối thoại, hợp tác và thấu hiểu. Người từng nhiều lần viết thư gửi Tổng thống Franklin D. Roosevelt và sau này là Harry Truman, bày tỏ nguyện vọng được công nhận nền độc lập của Việt Nam và thiết lập quan hệ ngoại giao.

Là một sinh viên truyền thông, tôi đặc biệt ấn tượng với cách Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn chủ động nắm bắt các kênh truyền thông – từ báo chí, truyền đơn, đến thư từ ngoại giao – để truyền tải thông điệp của mình. Người thấu hiểu tầm quan trọng của việc tạo dựng hình ảnh Việt Nam trong mắt bạn bè quốc tế. Đó là hình ảnh của một dân tộc yêu chuộng hòa bình, đấu tranh vì độc lập chứ không nhằm chống lại bất kỳ quốc gia nào. Chính vì thế, Hồ Chí Minh đã gửi đi một thông điệp rõ ràng: “Việt Nam muốn làm bạn với tất cả các nước dân chủ và không gây thù oán với một ai.” Đây là đỉnh cao của truyền thông chính trị – khi thông điệp được xây dựng không phải để kích động mà để kết nối, không phải để hận thù mà để cảm hóa.

Trong suốt hơn ba thập kỷ, từ khi đặt chân đến châu Âu cho đến khi lãnh đạo kháng chiến chống Mỹ, Hồ Chí Minh chưa bao giờ xem Mỹ là kẻ thù bẩm sinh. Trái lại, Người luôn tin vào lý tưởng “Tự do – Bình đẳng – Bác ái” – những giá trị mà nước Mỹ từng đại diện. Người nhìn thấy ở Mỹ một đồng minh tiềm năng cho khát vọng độc lập của Việt Nam. Điều đó không chỉ là chiến lược chính trị, mà còn là chiến lược truyền thông mềm, khi Người nỗ lực định nghĩa lại hình ảnh Việt Nam trong tâm trí người Mỹ: không phải là “kẻ Cộng sản bạo loạn” như cách tuyên truyền của Pháp, mà là một dân tộc nhỏ bé yêu hòa bình, bị đô hộ, đang đấu tranh chính nghĩa.

Với phong thái điềm tĩnh, lập luận sắc bén, lời văn giản dị mà lay động lòng người, các bức thư của Hồ Chí Minh chính là những tác phẩm truyền thông mẫu mực, lồng ghép giữa cảm xúc và lý trí, giữa nhân đạo và kháng chiến. Người khéo léo nhấn mạnh đến điểm chung giữa Việt Nam và Mỹ – tình yêu tự do và lòng căm ghét chủ nghĩa thực dân – để tạo dựng tiếng nói chung trên nền tảng nhân quyền và đạo lý. Song, điều đau lòng là nước Mỹ thời điểm đó đã không lắng nghe. Họ chọn bảo vệ quyền lợi địa – chính trị thay vì những giá trị cốt lõi mà chính họ rao giảng. Và thế là chiến tranh xảy ra. Nhưng ngay cả khi bom rơi đạn nổ, Hồ Chí Minh vẫn không ngừng nhấn gửi thông điệp hòa bình, vẫn tìm kiếm cơ hội đối thoại. Điều đó thể hiện bản lĩnh phi thường và tư duy có chiều sâu, kiên định nhưng không cực đoan, quyết liệt nhưng đầy nhân ái.

Cuốn sách của Võ Văn Lộc đã mở ra bức tranh đa chiều về mối quan hệ giữa Hồ Chí Minh và Mỹ. Từ thiện chí mong muốn hợp tác đến sự nghi kỵ, từ hi vọng cho đến thất vọng, từ sự kiên trì trong đối thoại đến những biến cố chính trị phức tạp. Mỗi lá thư, mỗi cuộc gặp gỡ, mỗi tuyên bố của Chủ tịch Hồ Chí Minh đều chứa đựng một chiến lược truyền thông sâu sắc, nhằm hướng tới việc thay đổi nhận thức của người Mỹ về cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam. Người không ngừng nhấn mạnh rằng, đây không phải là một cuộc chiến tranh xâm lược, mà là cuộc đấu tranh chính nghĩa để giành quyền tự do, độc lập cho dân tộc.

Tuy nhiên, sự thật phũ phàng là Mỹ đã nhiều lần lựa chọn đi theo con đường chiến tranh, thay vì lắng nghe và hiểu rõ nguyện vọng chính đáng của nhân dân Việt Nam. Điều này đã dẫn đến những hệ lụy nghiêm trọng, nhưng cũng làm nổi bật lên tinh thần bất khuất, kiên cường của Bác Hồ, luôn giữ vững niềm tin vào công lý và sự thật. Mặc dù đã nhiều lần tìm đến nước Mỹ với thiện chí, nhưng Hồ Chí Minh không được đáp lại như kỳ vọng. Chính phủ Mỹ, trong cơn lốc của Chiến tranh Lạnh và lợi ích toàn cầu, đã chọn đứng về phía thực dân Pháp, rồi sau đó trực tiếp tham chiến tại Việt Nam. Những tưởng đây là cú sốc khiến bất cứ ai cũng phải từ bỏ, nhưng không, Hồ Chí Minh vẫn giữ vững niềm tin vào chân lý và vào lẽ phải.

Với một tinh thần bất khuất, Bác kiên định kháng chiến, nhưng đồng thời vẫn giữ ngọn lửa đối thoại. Trong từng phát ngôn, trong từng lá thư, ta luôn thấy sự nhân văn, điềm tĩnh và đầy nội lực. Võ Văn Lộc đã ghi lại rất nhiều tư liệu, thư từ, phát biểu, khẳng định: Hồ Chí Minh chưa từng ngừng hy vọng vào sự hiểu biết từ phía người Mỹ. Từ góc độ truyền thông, đây chính là đỉnh cao của chiến lược thương hiệu cá nhân. Trong khi nhiều lãnh đạo thời chiến chọn cách lên án và bài xích đối phương, thì Hồ Chí Minh lại xây dựng hình ảnh một người cha nhân ái của dân tộc, luôn mở lòng, bao dung và hướng đến hòa bình. Đó là hình ảnh có sức lan tỏa mạnh mẽ, khiến cả những nhà báo, chính trị gia và người dân Mỹ không thể không xúc động và suy nghĩ.

Trong suốt hành trình đầy gian truân ấy, Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn giữ vững tinh thần kiên cường, không một lần lùi bước trước sức ép của kẻ thù. Người hiểu rằng, dù có phải hy sinh, phải trải qua những tháng năm đắng cay thì độc lập, tự do vẫn là mục tiêu thiêng liêng nhất. Sách đã khắc họa chân thực hình ảnh một vị lãnh tụ với lòng bất khuất, sự kiên định và tấm lòng bao dung, luôn hướng tới sự hòa hợp và hợp tác. Hồ Chí Minh không chỉ là nhà lãnh đạo, mà còn là nhà truyền thông thiên tài khi luôn giữ ngọn lửa hòa bình, nhân đạo và chân lý. Tinh thần ấy đã truyền cảm hứng cho biết bao thế hệ người Việt Nam, và cho cả những người yêu chuộng hòa bình trên toàn thế giới.

Có lẽ ít ai nghĩ rằng một trong những di sản quan trọng nhất mà Hồ Chí Minh để lại cho nước Mỹ không chỉ là những cuộc đàm phán lịch sử, mà là sự kính trọng mà nhiều người dân Mỹ dành cho Người. Sau chiến tranh, khi các tài liệu mật được giải mã, người ta mới vỡ lẽ: chính giới Mỹ từng đánh giá rất cao Hồ Chí Minh, xem Người là “George Washington của Việt Nam”, là một người yêu nước vĩ đại chứ không đơn thuần là một nhà cách mạng cộng sản.

Tác phẩm của Võ Văn Lộc cho thấy rõ những bằng chứng đó. Những cuộc tiếp xúc giữa Việt Minh và cơ quan tình báo OSS (tiền thân CIA) trong Chiến tranh Thế giới thứ hai. Những viên sĩ quan Mỹ từng hợp tác với Hồ Chí Minh đều thừa nhận sự chân thành, trí tuệ và lòng yêu nước của Người. Dưới góc nhìn truyền thông, tôi nhận thấy rằng Hồ Chí Minh đã thành công trong việc truyền đi thông điệp cốt lõi: Việt Nam là một quốc gia yêu chuộng độc lập và hòa bình, và lãnh đạo của họ là một người có tầm vóc nhân văn toàn cầu. Đây chính là bài học sâu sắc cho những người làm truyền thông: đôi khi, bạn không cần nói to để được nghe thấy – bạn chỉ cần nói đúng và từ trái tim.

Đọc xong cuốn sách, tôi như bừng tỉnh giữa dòng đời đầy hỗn tạp của công nghệ và thông tin. Giữa kỷ nguyên của mạng xã hội, của livestream, của xu hướng và hiệu ứng, tôi chợt nhận ra: điều quan trọng nhất của truyền thông vẫn là con người – là giá trị, là lý tưởng, là tấm lòng. Cuốn sách không chỉ là lịch sử, mà còn là kho tàng tri thức quý giá cho những người làm truyền thông hiện đại. Qua câu chuyện của Hồ Chí Minh với nước Mỹ, tôi nhận ra rằng: “Tinh thần kiên trì, bền bỉ trong truyền thông cũng quan trọng không kém chiến thuật hay nội dung”.

Hồ Chí Minh – với tư duy truyền thông đi trước thời đại – đã cho thế giới thấy rằng truyền thông không chỉ để quảng bá hay xây dựng thương hiệu, mà còn là để kết nối, để cảm hóa, để

dẫn dắt một dân tộc đi qua bão tố. Người đã chứng minh rằng truyền thông chính trị không cần phải ồn ào, không cần phải thù hằn. Chỉ cần chân thành, trí tuệ và bản lĩnh. Trong thời đại thông tin bùng nổ ngày nay, những bài học ấy càng trở nên giá trị và cấp thiết. Chúng ta cần học hỏi sự kiên định, bản lĩnh và lòng nhân ái trong truyền thông để tạo nên những giá trị bền vững, góp phần xây dựng một xã hội tốt đẹp hơn

“*Chủ tịch Hồ Chí Minh với nước Mỹ*” không chỉ là một tác phẩm sử học. Đối với tôi – một người trẻ yêu nghề truyền thông – đây là cảm nang sống, là ngọn đuốc dẫn đường. Nó dạy tôi rằng làm truyền thông không phải là nghệ thuật tô vẽ, mà là hành trình kiếm tìm sự thật, thấp sáng lý tưởng và lan tỏa giá trị con người. Hồ Chí Minh không chỉ là lãnh tụ của dân tộc Việt Nam mà còn là biểu tượng của sự hòa bình và công lý, một nhà truyền thông vĩ đại của thế kỷ XX.

Tư tưởng của Hồ Chí Minh với nước Mỹ – từ những lá thư, từ cách lựa chọn ngôn từ, cách đối thoại trong cả hòa bình lẫn chiến tranh – đều là những chiến lược truyền thông tuyệt vời mà thế giới hiện đại cần học hỏi. Người không chỉ là người làm nên lịch sử, mà còn là người viết nên thông điệp cho tương lai. Một thông điệp của tình yêu nước, của hòa bình, và của lòng tin vào nhân loại. Qua cuốn sách này, tôi – một sinh viên ngành truyền thông – cảm thấy tự hào khi được tiếp nối di sản của Người, không chỉ trong lĩnh vực truyền thông mà còn trong việc giữ vững những giá trị đạo đức và tinh thần bất khuất của dân tộc. Đây là nguồn động lực lớn để tôi tiếp tục học hỏi, rèn luyện và cống hiến cho nghề nghiệp cũng như cho sự phát triển của đất nước. Và hôm nay, trong tim người trẻ chúng tôi, ánh sáng đó vẫn đang bùng cháy.